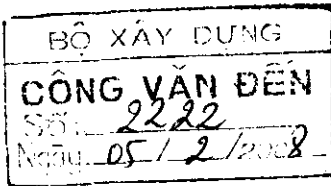


STV
luu
CHÍNH PHỦ

B/c Bộ Trưởng
S/g | Các Thủ Trưởng
Các Cục, Vụ, Viện, T. Trn, VP S. 2 &
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2008/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2008



NGHỊ ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. Vị trí và chức năng

Bộ Xây dựng là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: xây dựng; kiến trúc, quy hoạch xây dựng; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; phát triển đô thị; nhà ở và công sở; kinh doanh bất động sản; vật liệu xây dựng; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Bộ Xây dựng có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ các dự án luật, pháp lệnh; các dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ theo chương trình kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của Bộ đã được phê duyệt và các dự án, văn bản quy phạm pháp luật khác theo sự phân công của Chính phủ.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, năm năm, hàng năm, các chương trình dự án quốc gia thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; các dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

3. Ban hành các quyết định, chỉ thị, thông tư thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; xây dựng đề trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền hệ thống các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

5. Về xây dựng:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, gồm các khâu: lập và quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình, khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, nghiệm thu (về khối lượng, chất lượng), bàn giao, bảo hành, bảo trì công trình xây dựng;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng công trình theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về điều kiện năng lực hành nghề xây dựng của cá nhân và điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức tham gia trong các hoạt động xây dựng bao gồm: lập dự án đầu tư xây dựng công trình; khảo sát, thiết kế xây dựng; thi công xây dựng; giám sát thi công xây dựng; quản lý chi phí xây dựng; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc cấp và quản lý các loại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra công tác lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng và pháp luật về đấu thầu;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc cấp, thu hồi giấy phép cho các nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam; thực hiện cấp, thu hồi giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là tổ chức nhận thầu các gói thầu thuộc dự án nhóm A và các gói thầu khác thuộc địa bàn từ hai tỉnh trở lên;

g) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế Thuê tư vấn nước ngoài trong hoạt động xây dựng tại Việt Nam;

h) Hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trong các khâu: khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, nghiệm thu, bàn giao, bảo hành và bảo trì công trình xây dựng; hướng dẫn hoạt động giám định chất lượng công trình xây dựng và tổ chức thực hiện việc giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng theo phân cấp của Chính phủ và phân công của Thủ tướng Chính phủ;

i) Công bố định mức xây dựng, suất vốn đầu tư, chỉ số giá xây dựng, phương pháp xác định chỉ số giá xây dựng; hướng dẫn, kiểm tra việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình bao gồm: tổng mức đầu tư xây dựng công trình, dự toán xây dựng công trình, định mức xây dựng và giá xây dựng công trình, phương pháp đo bóc khối lượng công trình, phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công;

k) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về hợp đồng trong hoạt động xây dựng;

l) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về giao nộp và lưu trữ hồ sơ, tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, hồ sơ, tài liệu hoàn công công trình xây dựng theo quy định của pháp luật;

m) Thẩm định các dự án đầu tư xây dựng công trình theo phân cấp, thẩm định thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình xây dựng theo phân công của Chính phủ; hướng dẫn, kiểm tra công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình xây dựng theo quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

n) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng quan trọng, các công trình trọng điểm quốc gia theo quy định của Chính phủ; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn chủ đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng quan trọng, công trình trọng điểm quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phân công.

6. Về kiến trúc, quy hoạch xây dựng (bao gồm: quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn, quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, quy hoạch xây dựng các cửa khẩu biên giới quốc tế quan trọng):

a) Xây dựng định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam phù hợp với từng giai đoạn; chỉ đạo việc thực hiện sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về kiến trúc, quy hoạch xây dựng, các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt các loại đồ án quy hoạch xây dựng; hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện;

- c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế Quản lý kiến trúc đô thị;
- d) Tổ chức lập, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng cụ thể theo phân công của Chính phủ; chỉ đạo việc thực hiện sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;
- đ) Tổ chức thẩm định hoặc thoả thuận để cấp có thẩm quyền phê duyệt các loại đồ án quy hoạch xây dựng theo phân cấp;
- e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về điều kiện năng lực của các cá nhân và tổ chức tham gia thiết kế quy hoạch xây dựng;
- g) Hướng dẫn, kiểm tra việc cấp và quản lý chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.

7. Về hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, bao gồm: kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, chiếu sáng, công viên cây xanh, nghĩa trang, rác thải trong đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (sau đây gọi chung là hạ tầng kỹ thuật):

- a) Chỉ đạo thực hiện các định hướng, chiến lược, chương trình, dự án quốc gia về phát triển hạ tầng kỹ thuật, các chỉ tiêu về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo từng giai đoạn sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;
- b) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, các quy định, quy trình về lập, thẩm định, phê duyệt các loại đồ án quy hoạch lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật; hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện;
- c) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển và quản lý các dịch vụ về hạ tầng kỹ thuật; hướng dẫn việc lập và quản lý chi phí các dịch vụ về hạ tầng kỹ thuật;
- d) Tổ chức lập, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc phê duyệt theo uỷ quyền của Thủ tướng Chính phủ các đồ án quy hoạch thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật theo phân công của Chính phủ; chỉ đạo việc thực hiện sau khi được phê duyệt;
- đ) Tổ chức thẩm định hoặc thoả thuận để cấp có thẩm quyền phê duyệt các loại đồ án quy hoạch thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật theo phân cấp.

8. Về phát triển đô thị

- a) Chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị quốc gia, các chương trình, dự án trọng điểm quốc gia về phát triển đô thị sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách, giải pháp về đầu tư xây dựng và phát triển các đô thị đồng bộ, các chính sách, giải pháp quản lý quá trình đô thị hoá, các mô hình quản lý đô thị;

c) Xây dựng các tiêu chí đánh giá, phân loại đô thị theo từng giai đoạn phù hợp với tiến trình phát triển chung của đất nước; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc đánh giá, phân loại đô thị hàng năm theo các tiêu chí đã được Chính phủ quy định; quyết định công nhận loại đô thị theo phân cấp của Chính phủ;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động đầu tư xây dựng và phát triển đô thị theo quy hoạch; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy chế khu đô thị mới; hướng dẫn quản lý trật tự xây dựng đô thị;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc khai thác sử dụng đất xây dựng đô thị theo quy hoạch xây dựng đô thị đã được phê duyệt;

e) Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư xây dựng và phát triển đô thị; tổ chức vận động, khai thác, điều phối các nguồn lực trong và ngoài nước cho việc đầu tư xây dựng phát triển hệ thống đô thị quốc gia theo phân công của Chính phủ;

g) Tổ chức xây dựng và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về phát triển đô thị.

9. Về nhà ở và công sở:

a) Xây dựng các định hướng phát triển nhà ở quốc gia cho từng giai đoạn 10 năm, chương trình nhà ở quốc gia 5 năm, chỉ tiêu phát triển nhà ở và kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo từng giai đoạn; chỉ đạo việc thực hiện sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng các chương trình phát triển nhà ở địa phương, chỉ tiêu phát triển nhà ở và kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức lập, thẩm định quy hoạch phát triển hệ thống công sở các cơ quan hành chính nhà nước, trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước của các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập ở Trung ương; tổ chức thực hiện sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

d) Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc lập quy hoạch phát triển công sở các cơ quan hành chính nhà nước, trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước của các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập ở địa phương;

đ) Xây dựng, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các tiêu chuẩn xây dựng nhà ở, công sở, trụ sở làm việc; ban hành quy định về tiêu chí phân loại, thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, quy chế quản lý, sử dụng, chế độ bảo hành, bảo trì nhà ở, công sở, trụ sở làm việc từ Trung ương đến địa phương;

e) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chuẩn sử dụng nhà công vụ, khung giá cho thuê nhà ở công vụ, khung giá cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội áp dụng cho từng thời kỳ phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện;

g) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng các tiêu chí điều tra, thống kê, đánh giá về nhà ở; chỉ đạo, hướng dẫn công tác điều tra, thống kê, đánh giá định kỳ về nhà ở; hướng dẫn việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp thông tin về nhà ở, công sở, trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước; tổng hợp, công bố định kỳ năm năm thông tin về nhà ở trên phạm vi cả nước;

h) Hướng dẫn, kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sở hữu công trình xây dựng theo quy định của pháp luật.

10. Về kinh doanh bất động sản:

a) Chỉ đạo thực hiện các chiến lược, chính sách phát triển và quản lý thị trường bất động sản sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc quản lý hoạt động kinh doanh bất động sản;

c) Hướng dẫn các quy định về bất động sản được đưa vào kinh doanh;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về điều kiện năng lực của chủ đầu tư dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động mua bán nhà, công trình xây dựng, hoạt động chuyển nhượng các dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp;

e) Ban hành chương trình khung đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về môi giới, định giá bất động sản, quản lý điều hành sàn giao dịch bất động sản; ban hành mẫu chứng chỉ môi giới bất động sản, chứng chỉ định giá bất động sản; hướng dẫn, kiểm tra việc cấp và quản lý chứng chỉ môi giới bất động sản, chứng chỉ định giá bất động sản;

g) Thành lập và quản lý vận hành hệ thống thông tin về thị trường bất động sản và hoạt động kinh doanh bất động sản.

11. Về vật liệu xây dựng:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng quốc gia, quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng vùng, quy hoạch phát triển xi măng, các chương trình quốc gia về vật liệu xây dựng sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Tổ chức lập, phê duyệt và chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy hoạch phát triển: vật liệu ốp lát, kính xây dựng, sứ vệ sinh;

c) Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng địa phương;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

đ) Hướng dẫn các hoạt động thăm định, đánh giá về: công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng; công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng; chất lượng sản phẩm vật liệu xây dựng;

e) Tổ chức thẩm định các dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng và các dự án đầu tư xây dựng thuộc lĩnh vực công nghiệp vật liệu xây dựng theo phân cấp của Chính phủ;

g) Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật, các quy định về an toàn, vệ sinh lao động trong các hoạt động: khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng; sản xuất vật liệu xây dựng;

h) Ban hành danh mục, điều kiện và tiêu chuẩn vật liệu xây dựng được xuất khẩu, vật liệu xây dựng hạn chế xuất khẩu, vật liệu xây dựng kinh doanh phải có điều kiện; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện.

12. Về an toàn kỹ thuật xây dựng:

a) Hướng dẫn, kiểm tra công tác an toàn kỹ thuật trong ngành Xây dựng;

b) Đề xuất danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn áp dụng trong ngành xây dựng, đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thống nhất ban hành;

c) Ban hành quy trình kiểm định đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

d) Xây dựng và ban hành tiêu chí, điều kiện kỹ thuật đối với các tổ chức kiểm định khi thực hiện kiểm định các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

13. Về bảo vệ môi trường:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn việc lồng ghép các quy hoạch, kế hoạch, chương trình bảo vệ môi trường trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

b) Nghiên cứu, đề xuất việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các tiêu chuẩn về môi trường; xây dựng và ban hành theo thẩm quyền các quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng môi trường, chất thải môi trường trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, báo cáo đánh giá tác động môi trường; tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo thẩm quyền, quan trắc các tác động tới môi trường từ hoạt động của ngành, lĩnh vực, lập báo cáo tình hình tác động môi trường của ngành, lĩnh vực; quản lý và kiểm soát chất thải, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng, bức xạ; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, khắc phục ô nhiễm môi trường, phục hồi môi trường trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật;

d) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

14. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

15. Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược phát triển khoa học công nghệ ngành Xây dựng; tổ chức và chỉ đạo thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

16. Xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược Đào tạo phát triển nguồn nhân lực ngành xây dựng; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng chương trình đào tạo kiến trúc sư, kỹ sư và các cấp bậc nghề nghiệp khác thuộc các chuyên ngành xây dựng; xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành xây dựng; xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý đô thị đối với cán bộ chính quyền đô thị.

17. Quyết định và chỉ đạo thực hiện chương trình cải cách hành chính của Bộ theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

18. Về thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn của nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ:

a) Xây dựng đề án sắp xếp, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu các doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện đề án sau khi được phê duyệt;

b) Trình Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm hoặc bổ nhiệm theo thẩm quyền các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý, kế toán trưởng của các công ty nhà nước chưa cổ phần hoá hoặc các doanh nghiệp nhà nước chưa chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

c) Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty nhà nước chưa cổ phần hoá hoặc các doanh nghiệp nhà nước chưa chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

d) Cử người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ khi chuyển thành công ty cổ phần.

19. Quyết định các chủ trương, biện pháp cụ thể và chỉ đạo việc thực hiện cơ chế hoạt động của các tổ chức dịch vụ công thuộc Bộ quản lý theo quy định của pháp luật; quản lý và chỉ đạo hoạt động đối với các tổ chức sự nghiệp thuộc Bộ.

20. Quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc mọi thành phần kinh tế hoạt động trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

21. Hướng dẫn, tạo điều kiện và kiểm tra việc hoạt động của các hội, tổ chức phi Chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tổ chức lấy ý kiến đề xuất, phản biện của các hội, tổ chức phi chính phủ liên quan để hoàn thiện các cơ chế chính sách thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ khi cần thiết.

22. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các vi phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ.

23. Về quản lý ngạch công chức, viên chức chuyên ngành xây dựng:

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quản lý ngạch công chức, viên chức chuyên ngành theo quy định của pháp luật;

b) Ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngành viên chức thuộc ngành, lĩnh vực do Bộ được phân công, phân cấp quản lý sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ; xây dựng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngành công chức thuộc ngành, lĩnh vực do Bộ được phân công, phân cấp quản lý để Bộ Nội vụ ban hành; ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ cụ thể của người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực do Bộ quản lý thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

24. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; chỉ đạo thực hiện chế độ tiền lương, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

25. Xây dựng dự toán ngân sách hàng năm của Bộ; phối hợp với Bộ Tài chính lập, tổng hợp dự toán thu, chi ngân sách theo ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý để Chính phủ trình Quốc hội; quản lý, tổ chức thực hiện và quyết toán ngân sách nhà nước; thực hiện các nhiệm vụ khác về ngân sách nhà nước, tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật.

26. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công hoặc uỷ quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Bộ

1. Vụ Kiến trúc, Quy hoạch xây dựng;
2. Vụ Quản lý hoạt động xây dựng;
3. Vụ Vật liệu xây dựng;
4. Vụ Kinh tế xây dựng;
5. Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường;
6. Vụ Kế hoạch - Tài chính;
7. Vụ Pháp chế;
8. Vụ Hợp tác quốc tế;
9. Vụ Tổ chức cán bộ;
10. Thanh tra Bộ;
11. Văn phòng Bộ;
12. Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng;
13. Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản;
14. Cục Hạ tầng kỹ thuật;
15. Cục Phát triển đô thị;
16. Cơ quan đại diện Bộ Xây dựng tại thành phố Hồ Chí Minh;
17. Viện Kiến trúc, Quy hoạch đô thị và nông thôn;
18. Viện Kinh tế xây dựng;
19. Viện Khoa học công nghệ xây dựng;

20. Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị;
21. Trung tâm Thông tin;
22. Báo Xây dựng;
23. Tạp chí Xây dựng.

Các đơn vị từ khoản 1 đến khoản 16 Điều này là các tổ chức giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước, các đơn vị từ khoản 17 đến khoản 23 là các đơn vị sự nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ.

Các Vụ: Quản lý hoạt động xây dựng, Kế hoạch - Tài chính, Tổ chức cán bộ được tổ chức Phòng trực thuộc.

Bộ trưởng Bộ Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các tổ chức sự nghiệp còn lại thuộc Bộ.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo; thay thế Nghị định số 36/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng và các quy định trước đây trái với Nghị định này.

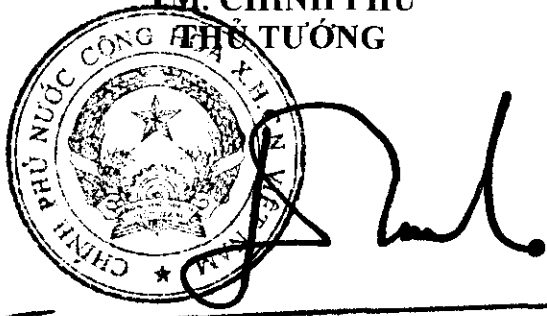
Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Website Chính phủ, Người phát ngôn của Thủ tướng Chính phủ, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCB (5b). M 310

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng

